

ĐI TÌM VÙNG CÂN BẰNG?

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp và nhiều khả năng sẽ khép lại chuỗi giảm 3 tháng liền, khiến một số thị trường có thể mất sạch đà tăng của năm 2023 khi lợi suất trái phiếu Mỹ tăng mạnh vì nỗi lo lãi suất cao kéo dài, bên cạnh đó là căng thẳng địa chính trị. Phần lớn các nhà kinh tế mà Reuters khảo sát đều cho rằng lạm phát cao sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới vào năm tới và lãi suất cũng sẽ cao hơn cũng sẽ duy trì trong thời gian dài hơn.

TTCK trong nước

Thị trường chứng khoán trong nước tuần vừa qua tiếp tục nằm trong Top các thị trường trên thế giới có mức giảm mạnh nhất với mức thiệt hại 4,28%. Theo StockQ, trong vòng 1 tháng trở lại đây, thị trường Việt Nam cũng nằm trong Top 4 các thị trường có mức giảm mạnh nhất, chỉ sau các thị trường như: Israel (-12,96%), UAE Dubai (-8,85%) và NBI Biotech (-8,53%). Với 2 tuần giảm mạnh liên tiếp trên 4%, chỉ số Vn-Index đã mất 120 điểm (-10,37%) trong chuỗi giảm 217,65 điểm (-17,34%) kể từ đỉnh 1.255 điểm.

Cho tuần tới: Về kỹ thuật, nhịp giảm mạnh trên 4% ở 2 tuần liên tiếp đã khiến chỉ số Vn-Index đánh mất các ngưỡng hỗ trợ quan trọng, do vậy các nhịp này hoặc hồi phục sắp tới thường chỉ mang tính kỹ thuật. Ở ngưỡng thấp nhất trong phiên cuối tuần vừa qua, thị trường đã chạm vùng tích lũy hồi tháng 3 và tháng 4, do vậy trong kịch bản tích cực, vùng cân bằng của thị trường có thể ở khu vực: 1.020 – 1.030 điểm, thậm chí ngưỡng tâm lý 1.000 điểm có thể được nhắc tới.

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Với trạng thái quá bán ở nhiều cổ phiếu hiện tại, có thể xuất hiện các phiên này kỹ thuật, một số nhóm cổ phiếu có mức chiết khấu mạnh kể từ đỉnh như: chứng khoán, bất động sản, bán lẻ, thép, đầu tư công, sản xuất điện, thủy sản, ... sẽ là địa chỉ của dòng tiền quay lại bất đắy.

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

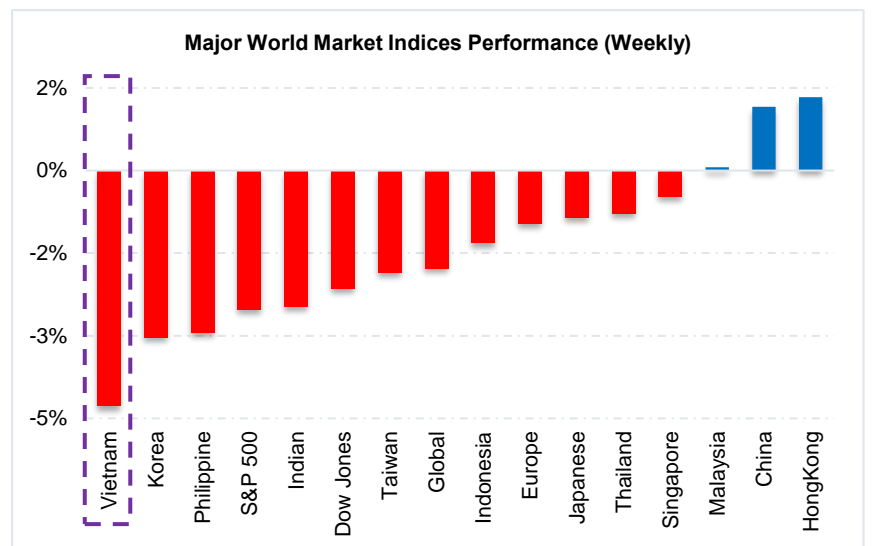
Chiến lược đầu tư – Hang tránh bão

Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

HIỆU SUẤT SINH LỜI

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	630.65	-1.78%	-3.97%	4.17%	7.08%
Dow Jones	32,417.59	-2.14%	-3.71%	-2.20%	-1.35%
S&P 500	4,117.37	-2.53%	-4.24%	7.24%	5.54%
Europe	429.58	-0.96%	-4.22%	1.10%	4.58%
Japanese	30,991.69	-0.86%	-2.76%	18.77%	14.34%
Korea	2,302.81	-3.04%	-6.58%	2.97%	1.52%
China	3,017.78	1.16%	-2.98%	-2.31%	3.49%
HongKong	17,400.00	1.33%	0.16%	-12.04%	17.07%
Taiwan	16,134.61	-1.86%	-1.34%	14.12%	26.17%
Indian	63,782.80	-2.47%	-2.63%	4.84%	6.38%
Singapore	3,061.85	-0.48%	-4.53%	-5.83%	0.09%
Malaysia	1,441.90	0.06%	0.12%	-3.58%	-0.37%
Indonesia	6,758.79	-1.32%	-2.58%	-1.34%	-4.21%
Thailand	1,388.23	-0.79%	-6.34%	-16.81%	-13.56%
Philippine	5,961.99	-2.95%	-6.63%	-9.20%	-3.11%
Vietnam	1,060.62	-4.28%	-7.97%	5.32%	3.24%
Brent Oil	90.44	-1.87%	-5.18%	5.27%	-5.57%
Crude Oil WTI	85.16	-4.05%	-7.14%	5.83%	-3.12%
Gold	2,016.30	1.10%	7.33%	10.41%	22.59%
S&P 500 VIX	21.27	-2.03%	22.66%	-1.85%	-17.40%
Dollar Index	106.42	0.40%	0.46%	3.05%	-3.79%
U.S. 10Y	4.85	-1.40%	5.81%	24.92%	20.82%
U.S. 2Y	5.02	-1.10%	-0.98%	13.26%	13.61%



Dữ liệu cập nhật ngày 27/10/2023

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp và nhiều khả năng sẽ khép lại chuỗi giảm 3 tháng liền, khiến một số thị trường có thể mất sạch đà tăng của năm 2023 khi lợi suất trái phiếu Mỹ tăng mạnh vì nỗi lo lãi suất cao kéo dài, bên cạnh đó là căng thẳng địa chính trị. Phần lớn các nhà kinh tế mà Reuters khảo sát đều cho rằng lạm phát cao sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới vào năm tới và lãi suất cũng sẽ cao hơn cũng sẽ duy trì trong thời gian dài hơn.

Chứng khoán Mỹ: Cả ba chỉ số cùng giảm mạnh trong tuần này. Dow Jones giảm 2,14%; S&P 500 giảm 2,53%; và Nasdaq sụt 2,6%. Đối với S&P 500, phiên giảm cuối tuần vừa qua khiến chỉ số đóng cửa với điểm số thấp hơn 10,3% so với mức đỉnh của năm thiết lập vào hôm 31/7. Mức giảm này đồng nghĩa S&P 500 đã rơi vào trạng thái thị trường điều chỉnh (correction). Trước đó, Nasdaq đã rơi vào trạng thái điều chỉnh từ hôm thứ Tư.

Cũng trong ngày cuối tuần trước, Bộ Thương mại Mỹ công bố báo cáo chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) - thước đo lạm phát được Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) ưa chuộng. Báo cáo cho thấy PCE lõi tháng 9 tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước, phù hợp với dự báo mà các nhà kinh tế đưa ra trong một cuộc khảo sát của hãng tin Dow Jones.

Hôm thứ Năm, Bộ Thương mại Mỹ công bố báo cáo tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý 3 cho thấy nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng hàng năm 4,9% trong quý 3, cao hơn dự báo của giới phân tích. Tuy nhiên, nhiều chuyên gia và nhà đầu tư cho rằng với môi trường lãi suất cao như hiện nay, kinh tế Mỹ tất yếu sẽ giảm tốc trong thời gian tới, thậm chí có những người lo nền kinh tế rơi vào suy thoái.

Triển vọng lãi suất cao hơn lâu hơn là nguyên nhân khiến giới đầu tư lo lắng về triển vọng tăng trưởng kinh tế. Dù kinh tế Mỹ đang trụ vững ở thời điểm hiện tại, nhà đầu tư lo ngại rằng việc lãi suất được giữ ở mức cao trong thời gian dài sẽ khiến nền kinh tế giảm tốc, hoặc thậm chí suy thoái trong trung hạn và dài hạn. Phản ánh mối lo lãi suất cao hơn lâu hơn, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ có thời điểm lại vượt mốc nhạy cảm 5% trong tuần này, trước khi kết thúc tuần ở mức 4,85%.

Chứng khoán Châu Âu: Chỉ số Stoxx 600, đại diện cho cổ phiếu của 600 công ty có vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tiêu biểu ở 17 nước châu Âu giảm 0,96% trong tuần vừa qua và đã giảm hơn 4,2% trong vòng 1 tháng gần đây, chỉ cần giảm thêm 1,1%, chỉ số này sẽ trở về lại điểm xuất phát của năm 2023. Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) ngày 26/10 giữ nguyên lãi suất sau chuỗi kỷ lục 10 lần tăng liên tiếp. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh những lo ngại ngày càng lớn về tình hình tăng trưởng của nền kinh tế khu vực sử dụng đồng euro.

Chứng khoán Châu Á: Thị trường chứng khoán Trung Quốc và Hồng Kông ngược dòng chứng khoán thế giới trong tuần vừa qua với mức tăng lần lượt 1,16% và 1,33%. Tuy vậy, chỉ số Shang hai và Hang Seng vẫn đang thấp hơn so với thời điểm đầu năm 2,31% và 12%. Chứng khoán Trung Quốc vừa trải qua một năm cực kỳ bấp bênh và các chính sách hỗ trợ từ Chính phủ cũng không thể ngăn cản đà giảm của thị trường. Khủng hoảng bất động sản, căng thẳng địa chính trị và triển vọng kinh tế ảm đạm đã khiến giới đầu tư cảm thấy bi quan về các tài sản tại đất nước tỷ dân. Ở khu vực Asean 6, có tới 5 thị trường đã để mất thành quả kể từ đầu năm, thậm chí có thị trường giảm mạnh như Thái lan (-16,8%), duy nhất thị trường Việt Nam vẫn cao hơn vạch xuất phát 5,32%. Các đồng tiền châu Á đã chứng kiến sự sụt giảm đáng kể so với đồng đô la trong năm nay nhưng các ngân hàng trung ương châu Á nhìn chung có thái độ chờ đợi và quan sát chính sách tiền tệ kể từ đầu năm 2023. Giờ đây, sự chú ý sẽ tập trung vào việc liệu họ có thay đổi quan điểm duy trì hiện trạng hay không. Việc Ngân hàng Trung ương Indonesia bất ngờ tăng lãi suất vào tuần trước đã nêu bật tình thế tiến thoái lưỡng nan của các ngân hàng trung ương khác ở châu Á trong việc bảo vệ tiền tệ và kiểm soát lạm phát, trong khi triển vọng nới lỏng tiền tệ sớm ở nhiều quốc gia đang mờ nhạt dần.



Thị trường chứng khoán trong nước tuần vừa qua tiếp tục nằm trong Top các thị trường trên thế giới có mức giảm mạnh nhất với mức thiệt hại 4,28%. Theo StockQ, trong vòng 1 tháng trở lại đây, thị trường Việt Nam cũng nằm trong Top 4 các thị trường có mức giảm mạnh nhất, chỉ sau các thị trường như: Israel (-12,96%), UAE Dubai (-8,85%) và NBI Biotech (-8,53%). Với 2 tuần giảm mạnh liên tiếp trên 4%, chỉ số Vn-Index đã mất 120 điểm (-10,37%) trong chuỗi giảm 217,65 điểm (-17,34%) kể từ đỉnh 1.255 điểm.

Diễn biến: Chỉ số Vn-Index để mất 47,41 điểm, tương đương sụt 4,28% và chốt tuần ở mức 1.060,62 điểm. Đây cũng là tuần giảm thứ 2 liên tiếp và lần thứ 3 với mức giảm trên 4% kể từ đầu năm. Tâm điểm ở tuần vừa qua là phiên giảm 46,21 điểm, xuyên thủng vùng tích lũy 5 phiên trước đó quanh ngưỡng 1.100 điểm dưới áp lực từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như: VHM, VIC, MSN, ... Theo thông tin từ tập đoàn Vingroup, đây là hoạt động phát hành trái phiếu hoán đổi mới đây ra thị trường quốc tế. Trái phiếu có thể hoán đổi thành cổ phiếu Vinhomes do Vingroup sở hữu, đáo hạn vào năm 2028. Sáng 26/10, một số nhà đầu tư quốc tế tham gia vào giao dịch Vingroup phát hành trái phiếu hoán đổi đã bán cổ phần Vinhomes để hoàn tất giao dịch đầu tư vào trái phiếu (thực hiện hedging). Do đó đây là việc bán Hedging giữa các nhà đầu tư với 1 số lượng hạn chế, và Vinhomes không phát hành thêm cổ phần mới nên không có pha loăng. Trong phiên cuối tuần, cả 2 cổ phiếu này đều chứng tỏ giảm và khớp với khối lượng lớn: cổ phiếu VIC hồi lên mức tham chiếu còn VHM cũng thoát giá sàn với hơn 18 triệu cổ phiếu được trao tay (là mức thanh khoản lớn nhất kể từ đầu năm 2022).

Phiên giảm mạnh ngày 26/09 đã lấy đi thành quả của 3 phiên tích lũy trước đó bất chấp thị trường phục hồi cuối tuần cũng không đủ để các nhóm cổ phiếu có thể ngược dòng thị trường trong tuần giảm mạnh vừa qua, tuy vậy tín hiệu từ nhịp hồi ở phiên cuối tuần có thể nhận thấy một số cổ phiếu có mức giảm mạnh sẽ được dòng tiền bắt đáy mạnh mẽ như: Chứng khoán (VCI: +4,7%, SSI: +2,61%, HCM: 2,61%, ...), bất động sản với nhiều cổ phiếu tăng trần (DIG, DXG, CEO, ...), Ngân hàng (LPB: +6,99%, STB: +2,14%, ACB: +2,13%, ...). Ở nhóm cổ phiếu ngân hàng tuần qua, tuy chỉ số chung có mức giảm bình quân -4,28% dưới áp lực từ một số cổ phiếu như: CTG (-4,08%), TCB (-4,98%), VPB (-6,48%), ... nhưng vẫn có một số mã ngược dòng như: BID (+3,7%), VCB (+0,24%), LPB (+5,15%), EIB (+0,56%), ... LPB và EIB cũng là 2 cổ phiếu đang có chuỗi tăng 3 tuần liên tiếp.

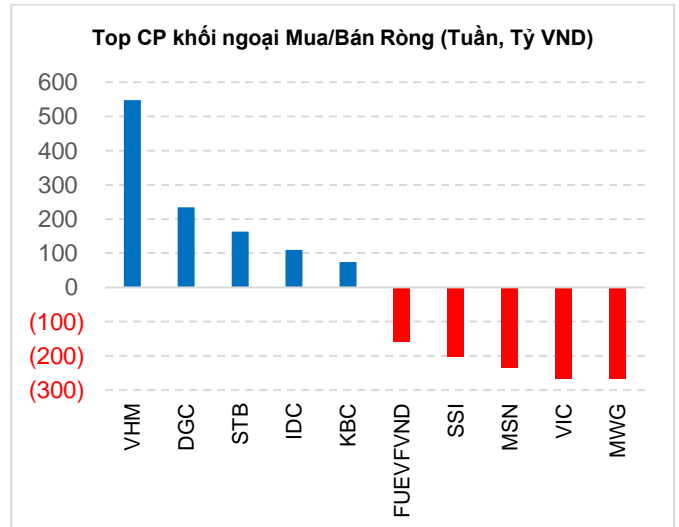
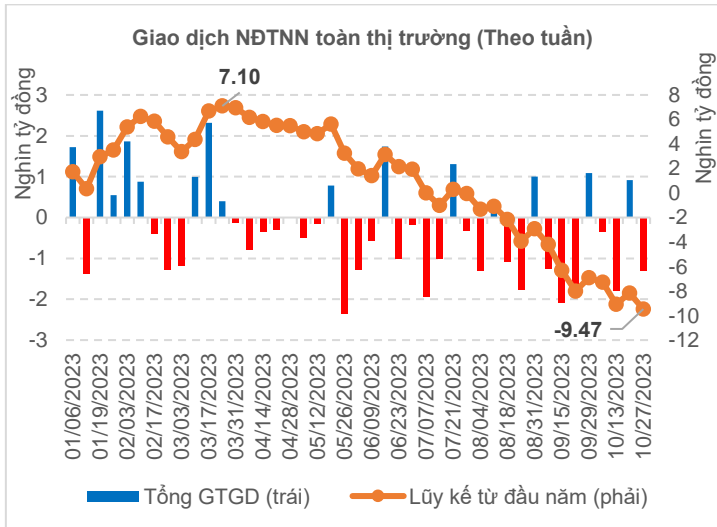
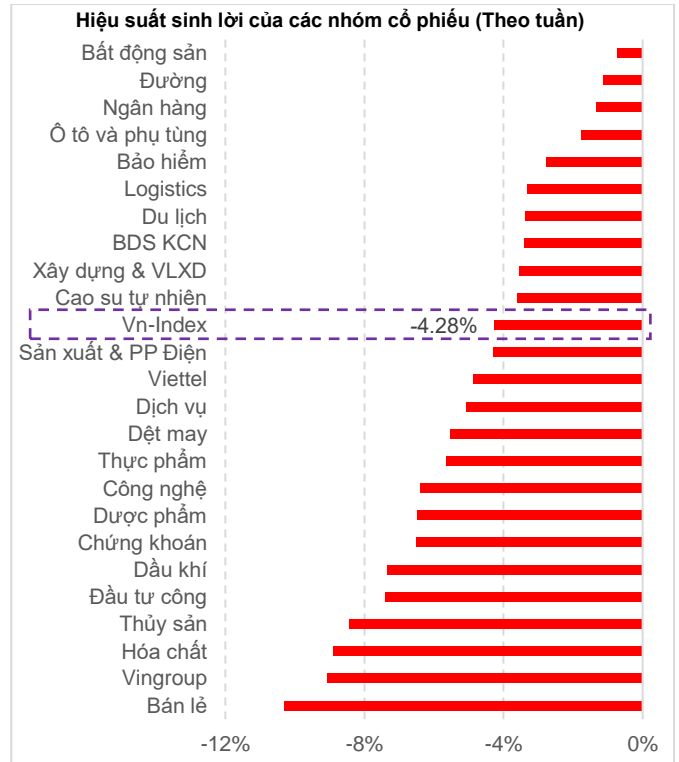
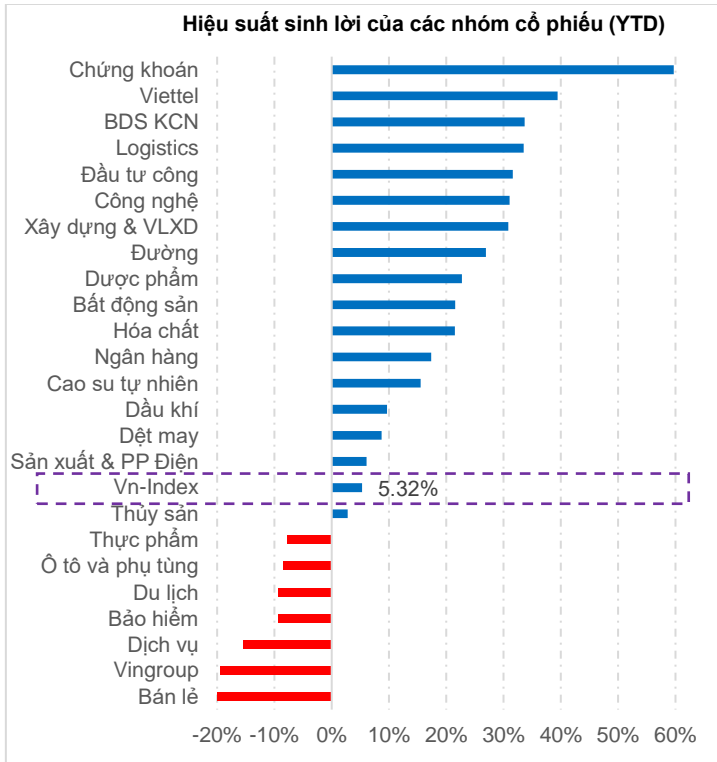
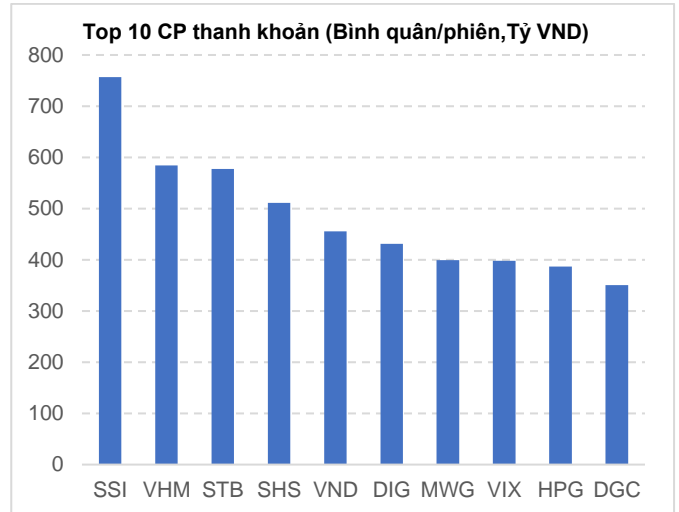
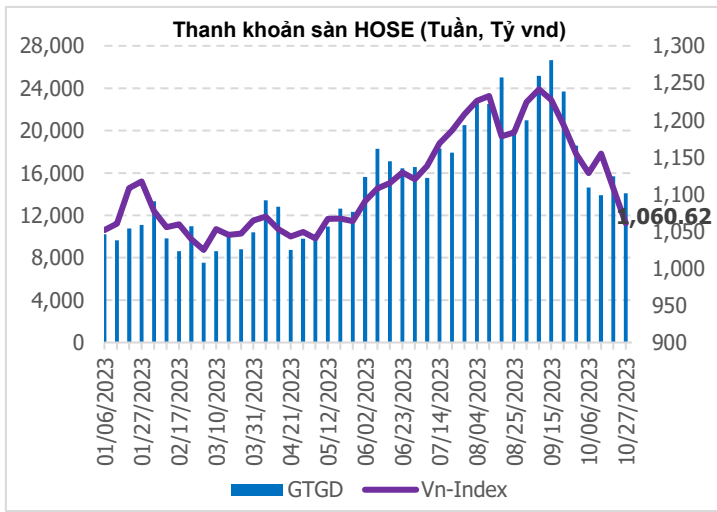
Thanh khoản toàn thị trường giảm 11% so với tuần trước, còn 16.461 tỷ đồng, trong đó thanh khoản khớp lệnh cũng giảm 12% xuống 14.846 tỷ đồng, đây vẫn là tuần thứ 4 liên tiếp thanh khoản ở dưới ngưỡng 20.000 tỷ đồng sau 12 tuần liên tiếp ở trên ngưỡng này. Theo thống kê, thanh khoản kể từ đầu tháng 10 còn 17.131 tỷ đồng, giảm 36% so với tháng 9 và sụt 30% so với mức bình quân quý 3.

Khối ngoại quay đầu bán ròng 1.300 tỷ đồng trong tuần vừa qua, trong khi ở tuần trước khối này mua ròng 914 tỷ đồng, lũy kế kể từ đầu năm khối ngoại bán ròng 9.472 tỷ đồng. Chuỗi bán ròng liên tiếp của khối ngoại bắt đầu kể từ tháng 4 đến nay chưa có dấu hiệu chững lại hay đảo chiều, tổng mức bán ròng đã lên đến 16.433 tỷ đồng.

Quan điểm thị trường tuần tới: Chứng khoán thế giới đang trong nhịp giảm tháng thứ 3 liên tiếp là một trong các nhân tố ảnh hưởng đến thị trường trong nước. Trong nhóm Asean 6, có tới 5 thị trường đang ở mức thấp hơn so với thời điểm đầu năm, trong đó Thái Lan có mức giảm nhiều nhất -16,8%, duy nhất thị trường Việt Nam vẫn cao hơn +5,32%. Ở trong nước, kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV đã chính thức khai mạc. Theo thông tin tại kỳ họp, Chính phủ nỗ lực phấn đấu, đưa ra nhiều giải pháp để tăng trưởng GDP năm nay đạt trên 5%, thấp hơn mục tiêu đề ra là 6,5%. Hiện tại, thông tin trong nước chưa có nhiều chuyển biến tích cực nhưng cũng không xấu đi, một số cổ phiếu bluechips đang là lực cản cho thị trường chỉ mang tính thời điểm. Về kỹ thuật, nhịp giảm mạnh trên 4% ở 2 tuần liên tiếp đã khiến chỉ số Vn-Index đánh mất các ngưỡng hỗ trợ quan trọng, do vậy các nhịp nảy hoặc hồi phục sắp tới thường chỉ mang tính kỹ thuật. Thị trường đã giảm gần 220 điểm, tương đương mất hơn 17% giá trị kể từ đỉnh và có nguy cơ tiến gần đến trạng thái thị trường giá xuống (giảm 20% kể từ đỉnh gần nhất), do vậy dòng tiền trong tuần tới có khả năng tiếp tục thận trọng, thanh khoản được dự báo sẽ ở mức thấp. Nhịp điều chỉnh giảm của thị trường đã kéo dài 2 tháng, bằng một nửa thời gian của sóng tăng 4 tháng trước đó. Như vậy, nhịp giảm vừa qua coi như đã trả lại thành quả của sóng tăng được dẫn dắt từ các đợt giảm lãi suất của NHNN. Ở ngưỡng thấp nhất trong phiên cuối tuần vừa qua, thị trường đã chạm vùng tích lũy hồi tháng 3 và tháng 4, do vậy trong kịch bản tích cực, vùng cân bằng của thị trường có thể ở khu vực: 1.020 – 1.030 điểm, thậm chí ngưỡng tâm lý 1.000 điểm có thể được nhắc tới. Với trạng thái quá bán ở nhiều cổ phiếu hiện tại, có thể xuất hiện các phiên nảy kỹ thuật, một số nhóm cổ phiếu có mức chiết khấu mạnh kể từ đỉnh như: chứng khoán, bất động sản, bán lẻ, thép, đầu tư công, sản xuất điện, thủy sản, ... sẽ là địa chỉ của dòng tiền quay lại bắt đáy.



Chiến lược giao dịch tuần



CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

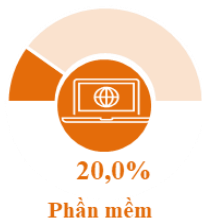
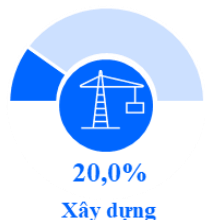
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 27/10/2023):

Danh mục	-6,8%	-9,5%	18,6%	126,6%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-4,3%	-8,1%	1,6%	11,4%

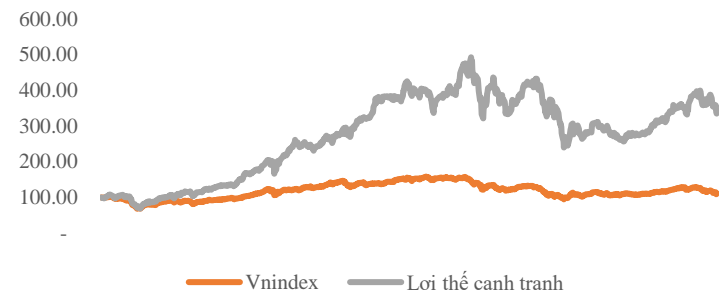
Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	EPS	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	Cổ tức tiền mặt	KLGD 6T	P/E	P/B
CTR	33,2%	3.941	27,1%	8,7%	11%	1.000	518.175	13,6x	4,1x
DGW	72,9%	5.279	29,4%	9,9%	36%	1.000	877.777	11,2x	4,3x
FPT	13,7%	4.799	20,6%	9,5%	33%	1.000	2.228.554	15,4x	4,1x
MBB	44,0%	3.876	21,9%	2,2%	-	0	10.762.209	4,6x	1,1x
VCB	27,6%	5.582	23,2%	1,6%	-	0	1.189.441	13,2x	2,7x

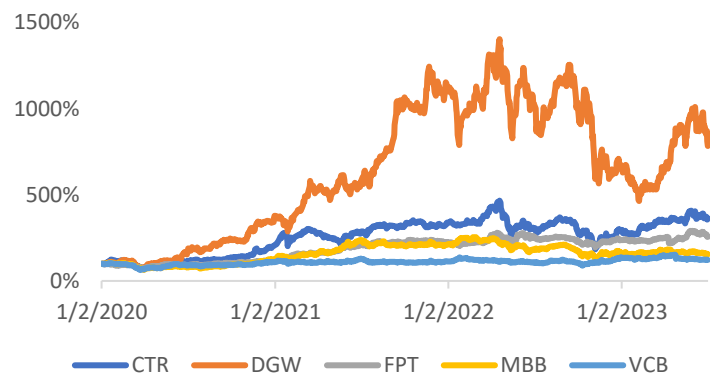
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
CTR	10	10	20	20	20
DGW	10	15	20	30	40
FPT	10	15	20	20	20
MBB	30	25	20	15	10
VCB	35	35	20	15	10
	241	273	336	400	465

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BẢO

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- **Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

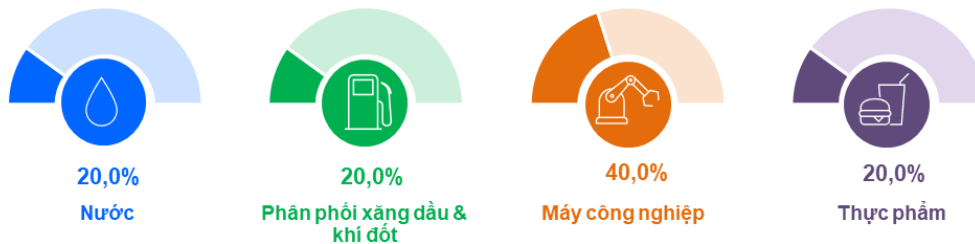
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 27/10/2023):

Danh mục	-5,3%	-8,3%	-17,1%	27,8%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-4,3%	-8,1%	1,6%	11,4%

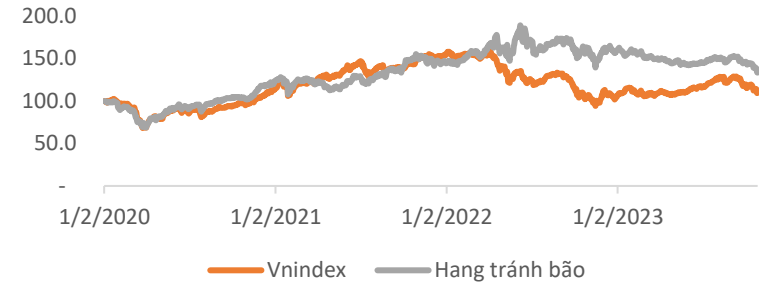
Cấu thành danh mục

Mã CK	Cổ tức tiền mặt	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	KLGD 6T	P/E	P/B
BWE	1.200	4.246	35,3%	17%	6,5%	41%	267.050	10,4x	2,0x
GAS	3.000	7.058	4,5%	21%	15,7%	11%	789.627	15,6x	3,7x
REE	1.000	7.773	49,6%	16%	9,0%	35%	1.172.083	9,7x	1,8x
VEA	4.493	5.244	35,3%	27%	24,0%	1%	193.594	7,6x	2,3x
VNM	1.500	4.232	-2,9%	34%	23,0%	19%	2.285.375	18,5x	5,3x

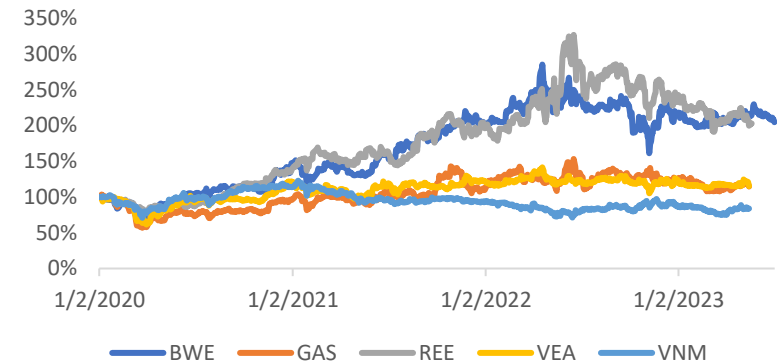
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BWE	10	20	20	25	30
GAS	15	20	20	20	15
REE	15	15	20	30	35
VEA	25	20	20	20	15
VNM	35	30	20	5	5

116	126	133	150	159
------------	------------	------------	------------	------------

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HĐ trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 27/10/2023):

Danh mục	-4,3%	-11,0%	12,3%	107,2%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-4,3%	-8,1%	1,6%	11,4%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



60,0%
Ngân hàng

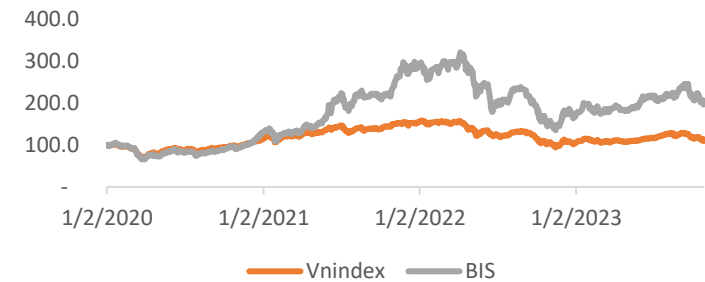


20,0%
Bảo hiểm nhân thọ

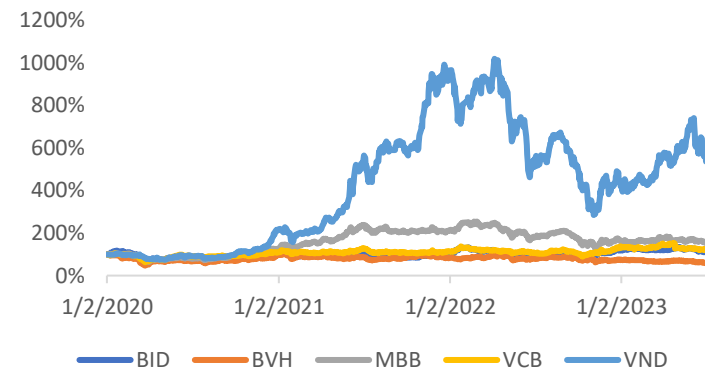


20,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	146	170	199	272	286

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 27/10/2023):

Danh mục	-5,2%	-12,2%	25,7%	121,7%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	-4,3%	-8,1%	1,6%	11,4%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng

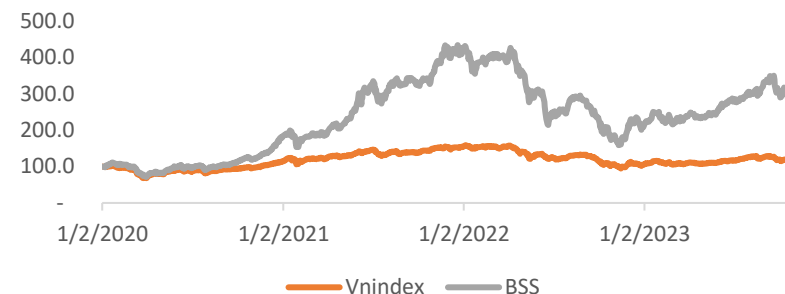


20,0%
Thép và sản phẩm thép

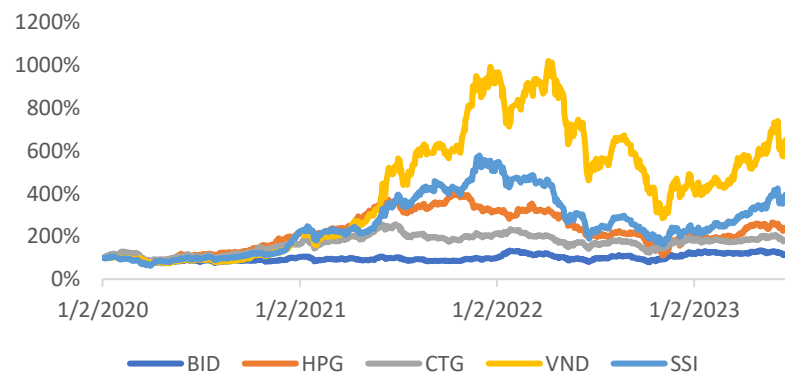


40,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	224	242	278	352	382

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ngày báo cáo
OCB	MUA	VND 26.500	Link	14/09/2023
NKG	MUA	VND 26.150	Link	12/09/2023
PHR	MUA	VND 60.900	Link	11/09/2023
FRT	NẮM GIỮ	VND 82.300	Link	29/08/2023
GAS	MUA	VND 113.900	Link	25/08/2023
VPB	NẮM GIỮ	VND 21.100	Link	23/08/2023
ACB	MUA	VND 27.500	Link	21/08/2023
BCM	NẮM GIỮ	VND 78.000	Link	16/08/2023
HPG	MUA	VND 31.600	Link	11/08/2023
PVD	NẮM GIỮ	VND 29.200	Link	01/08/2023
VNM	NẮM GIỮ	VND 83.000	Link	01/08/2023
HDG	NẮM GIỮ	VND 32.800	Link	05/07/2023
TCB	NẮM GIỮ	VND 36.050	Link	04/07/2023
PVT	MUA	VND 26.800	Link	04/07/2023
BID	NẮM GIỮ	VND 49.150	Link	29/06/2023
KBC	MUA	VND 31.300	Link	19/06/2023
PC1	NẮM GIỮ	VND 33.400	Link	07/06/2023
PET	NẮM GIỮ	VND 29.800	Link	09/06/2023
VIB	MUA	VND 26.800	Link	02/06/2023
VCB	MUA	VND 109.850	Link	24/05/2023
IDC	TRUNG LẬP	VND 36.800	Link	22/05/2023
CTG	NẮM GIỮ	VND 31.800	Link	12/05/2023
DGW	NẮM GIỮ	VND 31.400	Link	11/05/2023
PLX	NẮM GIỮ	VND 40.800	Link	15/05/2023
NLG	NẮM GIỮ	VND 38.000	Link	08/05/2023
FPT	MUA	VND 93.500	Link	05/05/2023

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.